

Số: 471 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Trần Thị Dung
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 23/7/2020 của bà Trần Thị Dung (địa chỉ: Số 668, ấp Nam Hà, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai).

I. Nội dung khiếu nại

Theo đơn khiếu nại đề ngày 23/7/2020 và kết quả làm việc với Thanh tra tỉnh tại Biên bản ngày 24/8/2020, thể hiện:

Bà Trần Thị Dung không đồng ý Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của UBND huyện Cẩm Mỹ về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà đối với Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND huyện Cẩm Mỹ về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất để thực hiện Dự án cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây. Bà Dung tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung:

- Không đồng ý việc bồi thường đất trồng cây lâu năm, vị trí 4 với giá 300.000 đồng/m² vì cho rằng giá thấp, yêu cầu bồi thường giá 450.000 đồng/m².

- Không đồng ý bồi thường diện tích bị thu hồi 66,4m²/300m² chuồng heo; nhà nầm 36m²/240m², yêu cầu bồi thường hết diện tích chuồng heo và nhà nầm vì cho rằng không nuôi trồng được do ảnh hưởng bụi và tiếng ồn đường cao tốc.

- Không đồng ý bồi thường ao đào giá 35.000 đồng/m³, bồi thường cây trồng gồm: Xoan giá 29.000 đồng/cây, Mít thái 675.000/cây, Bơ giá 234.000 đồng/cây, Mai vàng giá 156.000 đồng/cây, Bưởi giá 500.000 đồng/cây; Chuối giá 30.000 đồng/cây, Sung giá 172.000 đồng/cây, vì cho rằng giá thấp; yêu cầu bồi thường ao đào giá 350.000 đồng/m³; yêu cầu bồi thường cây trồng: Xoan,

Bơ, Mai vàng giá 500.000 đồng/cây; Mít thái và cây Bưởi giá 1.000.000 đồng/cây, Chuối giá 100.000 đồng/cây, Sung giá 300.000 đồng/cây.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 11/6/2020, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ ban hành Quyết định số 428/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Dung về giá bồi thường đất, giá bồi thường ao đào, giá bồi thường cây trồng và bồi thường toàn bộ diện tích chuồng heo, nhà nấm.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

Theo Báo cáo số 199/BC-TT ngày 17/9/2020 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Dung và Báo cáo số 243/BC-TT ngày 03/02/2021 về kết quả đối thoại của Thanh tra tỉnh, thể hiện:

Dự án đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 – 2020 đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017, được Chính phủ thông qua việc triển khai Dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018 và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Văn bản số 881/TTg-CN ngày 12/7/2018; Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần tại Quyết định 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018.

Thực hiện Dự án, UBND huyện Cẩm Mỹ ban hành các Thông báo số 571/TB-UBND và số 572/TB-UBND cùng ngày 15/10/2019 thu hồi diện tích gồm 1.157,8m² và 409,5m², loại đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 72 và thửa đất số 57, tờ bản đồ địa chính số 17 xã Xuân Bảo của hộ bà Trần Thị Dung.

Ngày 25/12/2019, UBND huyện Cẩm Mỹ ban hành các Quyết định số 586/QĐ-UBND, số 587/QĐ-UBND thu hồi 1.567,3m² đất trồng cây lâu năm của hộ bà Dung và Quyết định số 749/QĐ-UBND phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho bà Trần Thị Dung để thực hiện dự án; theo đó bồi thường đất trồng cây lâu năm vị trí 4 với đơn giá 300.000 đồng/m², bồi thường diện tích 66,4m² chuồng heo; 36m² nhà nấm, bồi thường ao đào đơn giá 35.000 đồng/m³, cây trồng gồm: Xoan giá 29.000 đồng/cây; Mít Thái 675.000 đồng/cây; Bơ 234.000 đồng/cây; Mai vàng 156.000 đồng/cây; bưởi 500.000 đồng/cây, Chuối 30.000 đồng/cây, Sung 172.000 đồng/cây (các cây loại B được tính bằng 50% cây loại A, các cây loại C được tính bằng 25% cây loại A). Bà Dung đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ.

Không đồng ý quyết định bồi thường, hỗ trợ nêu trên; ông Trần Văn Dũng và vợ là bà Trần Thị Dung có đơn khiếu nại đề ngày 05/02/2020 gửi UBND huyện Cẩm Mỹ, trong đó có nội dung khiếu nại: Yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp giá 450.000 đồng/m²; yêu cầu bồi thường ao đào giá 350.000 đồng/m³; yêu cầu bồi thường hết diện tích chuồng heo, nhà nấm. Ngày 11/6/2020, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ ban hành Quyết định số 428/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của ông Trần Văn Dũng và bà Trần Thị

Dung về giá bồi thường đất, giá bồi thường cây trồng, giá bồi thường ao đào và bồi thường chuồng heo, nhà nầm. Không đồng ý quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện Cẩm Mỹ, bà Dung tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung nêu ở Mục I trên.

- Đối với nội dung khiếu nại không đồng ý việc bồi thường đất trồng cây lâu năm, vị trí 4 với giá 300.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường giá 450.000 đồng/m²:

Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 12/10/2019 do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường - Chi nhánh Long Khánh lập; Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc số 73/UBND ngày 31/10/2019 của UBND xã Xuân Bảo; Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất ngày 30/10/2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cẩm Mỹ thể hiện: Diện tích đất thu hồi của hộ bà Trần Thị Dung là 1.567,3m² bao gồm: 1.157,8m² (thuộc một phần thửa số 72, tờ bản đồ địa chính số 17 xã Xuân Bảo), loại đất trồng cây lâu năm, vị trí 4 (không có đất ở), đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 397127 ngày 10/8/2015 và diện tích 409,5m² (thuộc thửa số 57, tờ bản đồ địa chính số 17 xã Xuân Bảo), loại đất trồng cây lâu năm, vị trí 4, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 397126 ngày 10/8/2015, bà Dung sử dụng đất ổn định, không tranh chấp.

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013, tại khoản 2, Điều 74 quy định: “Việc bồi thường được thực hiện...bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”; tại điểm đ Khoản 4 Điều 114, quy định: “Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất”; tại khoản 1, Điều 15 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định giá đất cụ thể: “Căn cứ nguyên tắc định giá đất quy định tại Điều 112 của Luật Đất đai, phương pháp định giá đất quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 4 của Nghị định này và kết quả tổng hợp, phân tích thông tin về thửa đất, giá đất thị trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể”, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, theo đó đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm, vị trí 4 xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ có đơn giá là 300.000 đồng/m².

Căn cứ giá đất cụ thể đã được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện Cẩm Mỹ ban hành Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 phê duyệt kinh phí bồi thường cho hộ bà Trần Thị Dung đối với diện tích 1.567,3m² đất trồng cây lâu năm vị trí 4 xã Xuân Bảo, với giá 300.000 đồng/m² là đúng quy định.

- Đối với nội dung khiếu nại không đồng ý bồi thường diện tích 66,4m²/300m² chuồng heo, nhà nầm 36m²/240m²; yêu cầu bồi thường hết diện tích trại heo và nhà nầm:

Theo Biên bản kiểm kê tài sản, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với

đất ngày 30/10/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cẩm Mỹ, thể hiện: Trên phần diện tích đất thu hồi của bà Dung có chuồng heo diện tích $(8\text{m} \times 8,3\text{m}) = 66,4\text{m}^2$, nhà nầm $(6\text{m} \times 6\text{m}) = 36\text{m}^2$. Theo Văn bản số 110/KTHT ngày 18/02/2020 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Cẩm Mỹ về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Dung thể hiện: Chuồng nuôi heo diện tích thu hồi $66,4\text{m}^2$ tính từ vạch giải toả đến mép trụ đỡ gần nhất và phần diện tích còn lại khoảng $233,6\text{m}^2$ vẫn sử dụng và chống đỡ được; nhà nầm phần diện tích giải toả 36m^2 tính từ vạch giải toả đến mép trụ đỡ gần nhất và phần diện tích còn lại 204m^2 vẫn sử dụng và chống đỡ được.

Căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 4 Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh, quy định “Nhà cửa, vật kiến trúc bị giải toả một phần thì bồi thường hoặc hỗ trợ phần bị giải toả đó. Đối với nhà và các loại công trình, vật kiến trúc khác mà khi tháo dỡ phần bị giải toả ảnh hưởng đến cấu trúc của phần còn lại thì tùy theo tính chất hợp pháp của tài sản để được tính bồi thường, hỗ trợ (hoặc không hỗ trợ) phần ảnh hưởng. Diện tích tính ảnh hưởng là diện tích tính từ vạch giải toả đến mép trụ đỡ gần nhất (nếu phần còn lại có thể tự chống đỡ để tồn tại được và sử dụng được); hoặc sau khi giải toả mà phần còn lại vì các lý do khác mà không thể sử dụng được”; UBND huyện Cẩm Mỹ tính toán bồi thường diện tích $66,4\text{m}^2$ chuồng heo và 36m^2 nhà nầm tại Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 là đúng quy định.

- Đối với nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường ao đào giá 350.000 đồng/ m^3 ; bồi thường cây trồng: Xoan, Bơ, Mai vàng giá 500.000 đồng/cây; Mít thái và cây Bưởi giá 1.000.000 đồng/cây, Chuối giá 100.000 đồng/cây, Sung giá 300.000 đồng/cây:

Theo Biên bản kiểm kê tài sản, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất ngày 30/10/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cẩm Mỹ thể hiện: Trên phần diện tích đất thu hồi của bà Dung có ao đào bằng tay với tổng khối lượng là $1.742,5\text{m}^3$; các loại cây trồng gồm: Xoan (10 cây loại A, 05 loại B), Mít Thái (27 cây loại A, 04 cây loại B, 07 cây loại C); Bưởi (10 cây loại A, 08 cây loại B, 37 cây loại C), Chuối (250 cây loại A, 188 cây loại B), 01 cây Bơ loại C, 02 cây Mai vàng loại A, 02 cây Sung loại A.

Căn cứ Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh, tại điểm a, khoản 1, Điều 5 quy định: “Giá công đào cho ao nuôi trồng thủy sản ..., mức giá bồi thường 35.000 đồng/ m^3 ”, và tại Phụ lục II quy định giá bồi thường cây trồng: “Xoan 29.000 đồng/cây; Mít Thái 675.000 đồng/cây; Bơ 234.000 đồng/cây; Mai vàng 156.000 đồng/cây; Bưởi 500.000 đồng/cây, Chuối 30.000 đồng/cây, Sung 172.000 đồng/cây”; UBND huyện Cẩm Mỹ tính toán bồi thường cho hộ bà Dung tổng khối lượng $1.742,5\text{m}^3$ ao đào với đơn giá 35.000 đồng/ m^3 , bồi thường cây trồng gồm: Xoan 29.000 đồng/cây; Mít Thái 675.000 đồng/cây; Bơ

234.000 đồng/cây; Mai vàng 156.000 đồng/cây; Bưởi 500.000 đồng/cây, Chuối 30.000 đồng/cây, Sung 172.000 đồng/cây (cây trồng loại B được tính bằng giá 50% loại A; cây trồng loại C được tính bằng giá 25% loại A) tại Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 là đúng quy định.

IV. Kết quả đối thoại

Căn cứ kết quả đối thoại với bà Trần Thị Dung vào ngày 02/02/2021 thể hiện:

- Bà Trần Thị Dung trình bày:

+ Không đồng ý việc bồi thường đất trồng cây lâu năm, vị trí 4 với đơn giá 300.000 đồng/m² vì cho rằng giá thấp, yêu cầu bồi thường giá 450.000 đồng/m².

+ Không đồng ý bồi thường diện tích bị thu hồi 66,4m²/300m² chuồng heo; nhà nầm 36m²/240m², yêu cầu bồi thường hết diện tích chuồng heo và nhà nầm vì cho rằng không nuôi trồng được do ảnh hưởng bụi và tiếng ồn đường cao tốc.

+ Không đồng ý bồi thường ao đào giá 35.000 đồng/m³, bồi thường cây trồng gồm: Xoan giá 29.000 đồng/cây, Mít thái 675.000/cây, Bơ giá 234.000 đồng/cây, Mai vàng giá 156.000 đồng/cây, Bưởi giá 500.000 đồng/cây; Chuối giá 30.000 đồng/cây, Sung giá 172.000 đồng/cây, vì cho rằng giá thấp; yêu cầu bồi thường ao đào giá 350.000 đồng/m³; bồi thường cây trồng: Xoan, Bơ, Mai vàng giá 500.000 đồng/cây; Mít thái và cây Bưởi giá 1.000.000 đồng/cây, Chuối giá 100.000 đồng/cây, Sung giá 300.000 đồng/cây.

- Sau khi nghe ý kiến trình bày của công dân, nghe ý kiến trao đổi của đại diện lãnh đạo các cơ quan liên quan tham dự buổi đối thoại và xem xét hồ sơ, tài liệu liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Ngọc Thắng - Chủ trì có ý kiến:

+ Dự án cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất. Việc tính toán, xác định giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ của Dự án đã được các Sở ngành và các cơ quan chuyên môn của tỉnh thực hiện theo trình tự, thủ tục.

+ Do phần diện tích chuồng heo, nhà nầm còn lại sau khi thu hồi đất vẫn có thể tự chống đỡ và sử dụng được nên không được hỗ trợ theo quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 4 Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh.

+ Đơn giá bồi thường ao đào quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5 Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đơn giá bồi thường cây trồng quy định tại Phụ lục II - Bảng giá bồi thường cây trồng ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh.

+ Thống nhất với kết quả xác minh và kết luận của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 199/BC-TT ngày 17/9/2020 về nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Dung là không có cơ sở xem xét.

V. Kết luận

- Đối với nội dung khiếu nại không đồng ý việc bồi thường đất trồng cây lâu năm, vị trí 4 với giá 300.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường giá 450.000 đồng/m²:

Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 12/10/2019 do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường - Chi nhánh Long Khánh lập; Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc số 73/UBND ngày 31/10/2019 của UBND xã Xuân Bảo; Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất ngày 30/10/2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cẩm Mỹ thể hiện: Diện tích đất thu hồi của hộ bà Trần Thị Dung là 1.567,3m² bao gồm: 1.157,8m² (thuộc một phần thửa số 72, tờ bản đồ địa chính số 17 xã Xuân Bảo), loại đất trồng cây lâu năm, vị trí 4 và diện tích 409,5m² (thuộc thửa số 57, tờ bản đồ địa chính số 17 xã Xuân Bảo), loại đất trồng cây lâu năm, vị trí 4.

Căn cứ khoản 2 Điều 74; điểm đ, khoản 4, Điều 114 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1, Điều 15 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định giá đất cụ thể; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, theo đó đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm, vị trí 4 xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ có đơn giá là 300.000 đồng/m². UBND huyện Cẩm Mỹ tính toán bồi thường về đất trồng cây lâu năm, vị trí 4 đơn giá 300.000 đồng/m² cho hộ bà Dung là đúng quy định pháp luật.

Việc bà Dung khiếu nại, yêu cầu bồi thường đất trồng cây lâu năm vị trí 4 giá 450.000 đồng/m² là không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Đối với nội dung khiếu nại không đồng ý bồi thường diện tích 66,4m²/300m² chuồng heo, nhà nấp 36m²/240m²; yêu cầu bồi thường hết diện tích trại heo và nhà nấp:

Do phần diện tích 233,6m² chuồng heo và 204m² nhà nấp còn lại sau khi thu hồi đất vẫn có thể tự chống đỡ và sử dụng được; căn cứ điểm đ, khoản 2, Điều 4 Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh; UBND huyện Cẩm Mỹ tính toán bồi thường diện tích 66,4m² chuồng heo và 36m² nhà nấp trên diện tích đất thu hồi cho hộ bà Trần Thị Dung tại Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 là đúng quy định.

Việc bà Trần Thị Dung khiếu nại, yêu cầu bồi thường toàn bộ diện tích 300m² chuồng heo và 240m² nhà nấp là không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Đối với nội dung khiếu nại yêu cầu bồi thường ao đào giá 350.000 đồng/m³; bồi thường cây trồng: Xoan, Bơ, Mai vàng giá 500.000 đồng/cây; Mít thái và cây Bưởi giá 1.000.000 đồng/cây, Chuối giá 100.000 đồng/cây, Sung giá 300.000 đồng/cây:

Theo Biên bản kiểm kê tài sản, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất ngày 30/10/2019 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Cẩm Mỹ thể hiện:

Trên phần diện tích đất thu hồi của bà Dung có ao đào bằng tay với tổng khối lượng là 1.742,5m³; các loại cây trồng gồm: Xoan (10 cây loại A, 05 loại B), Mít Thái (27 cây loại A, 04 cây loại B, 07 cây loại C); Bưởi (10 cây loại A, 08 cây loại B, 37 cây loại C), Chuối (250 cây loại A, 188 cây loại B), 01 cây Bơ loại C, 02 cây Mai vàng loại A, 02 cây Sung loại A.

Căn cứ điểm a, Khoản 1, Điều 5 quy định giá công đào ao cho các loại ao, hầm chứa nước; Phụ lục II về giá bồi thường cây trồng tại Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh; UBND huyện Cẩm Mỹ tính toán bồi thường cho bà Dung về ao đào đơn giá 35.000 đồng/m³; cây trồng với đơn giá: Xoan 29.000 đồng/cây; Mít Thái 675.000 đồng/cây; Bơ 234.000 đồng/cây; Mai vàng 156.000 đồng/cây; Bưởi 500.000 đồng/cây, Chuối 30.000 đồng/cây, Sung 172.000 đồng/cây (cây trồng loại B được tính bằng giá 50% loại A; cây trồng loại C được tính bằng giá 25% loại A) tại Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 là đúng quy định.

Việc bà Trần Thị Dung khiếu nại, yêu cầu bồi thường ao đào giá 350.000 đồng/m³; bồi thường cây trồng: Xoan, Bơ, Mai vàng giá 500.000 đồng/cây; Mít thái và cây Bưởi giá 1.000.000 đồng/cây, Chuối giá 100.000 đồng/cây, Sung giá 300.000 đồng/cây là không có cơ sở xem xét giải quyết.

* Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ ban hành Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Dung về giá bồi thường đất, giá bồi thường ao đào, giá bồi thường cây trồng và bồi thường toàn bộ diện tích chuồng heo, nhà nấm, là đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

a) Không công nhận nội dung đơn khiếu nại đề ngày 23/7/2020 của bà Trần Thị Dung.

b) Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 428/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 của UBND huyện Cẩm Mỹ, là đúng quy định của pháp luật.

c) Yêu cầu bà Trần Thị Dung, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện quyết định hành chính của UBND huyện Cẩm Mỹ (Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Trần Thị Dung về giá bồi thường đất, giá bồi thường ao đào, giá bồi thường cây trồng và bồi thường chuồng heo, nhà nấm).

Điều 2. Giao trách nhiệm cho UBND huyện Cẩm Mỹ công bố quyết định này đến bà Trần Thị Dung biết, UBND huyện Cẩm Mỹ báo cáo kết quả thực hiện xong nhiệm vụ lên UBND tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh trong tháng 02/2021 (báo cáo gửi kèm theo biên bản giao nhận Quyết định);

Quyết định này đồng thời được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011 và thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.

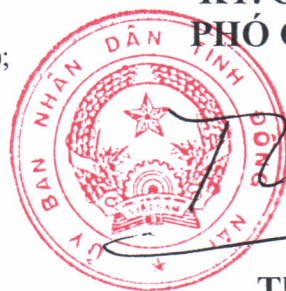
Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì bà Trần Thị Dung có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Cẩm Mỹ, Chủ tịch UBND xã Xuân Bảo, bà Trần Thị Dung chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
- Cục III - Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT Thái Bảo;
- UBND huyện Cẩm Mỹ (để gửi, công bố đến công dân biết);
- Chánh, Phó Văn phòng KTN;
- Trưởng, Phó Ban TCD tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, BTCD.

Ngavt.2021.CM



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Thái Bảo